

Ngày 31/12/2025	52,600 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.5%	-9.3%	-18.6%

	2025	
ROE	20.3%	+/- YoY ▼ 12.7%

	Q4/25		
DT thuần	954	QoQ ▲ 243 ▲ 34.2%	YoY ▲ 158 ▲ 19.9%
	tỷ VNĐ		

	2025	
DT thuần	3,530	YoY ▲ 33.0 ▲ 0.9%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN gộp	192	QoQ ▼ 4.00 ▼ 2.2%	YoY ▼ 18.0 ▼ 8.7%
	tỷ VNĐ		

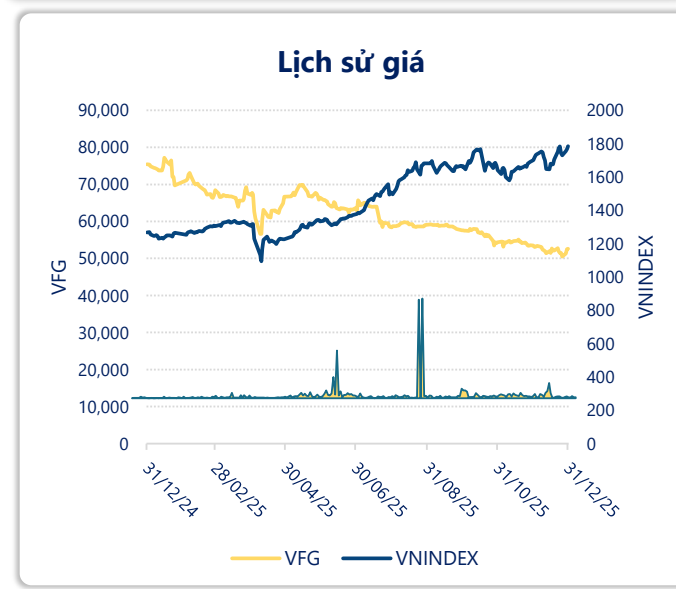
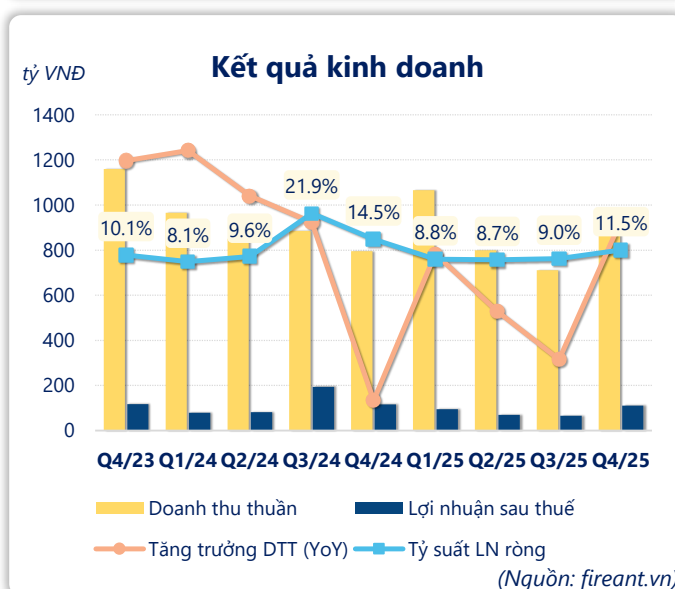
	2025	
LN gộp	856	YoY ▼ 53.0 ▼ 5.8%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN thuần	139	QoQ ▲ 50.4 ▲ 57.1%	YoY ▼ 13.0 ▼ 8.5%
	tỷ VNĐ		

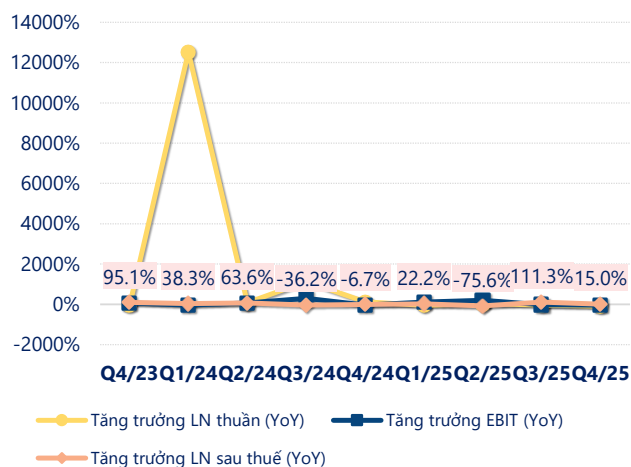
	2025	
LN thuần	435	YoY ▼ 133 ▼ 23.4%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN sau thuế	111	QoQ ▲ 45.5 ▲ 69.3%	YoY ▼ 5.00 ▼ 4.4%
	tỷ VNĐ		

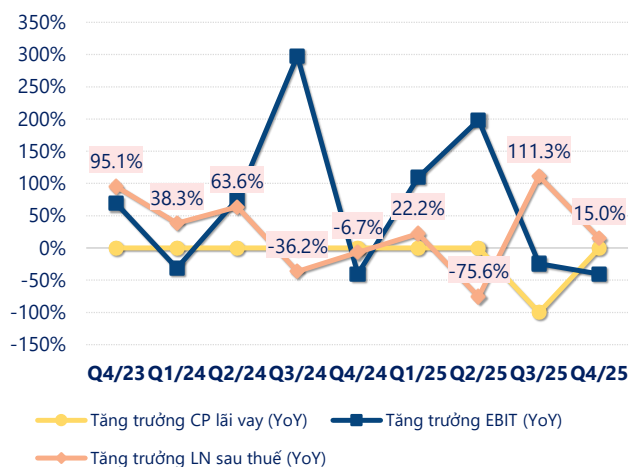
	2025	
LN sau thuế	342	YoY ▼ 129 ▼ 27.5%
	tỷ VNĐ	



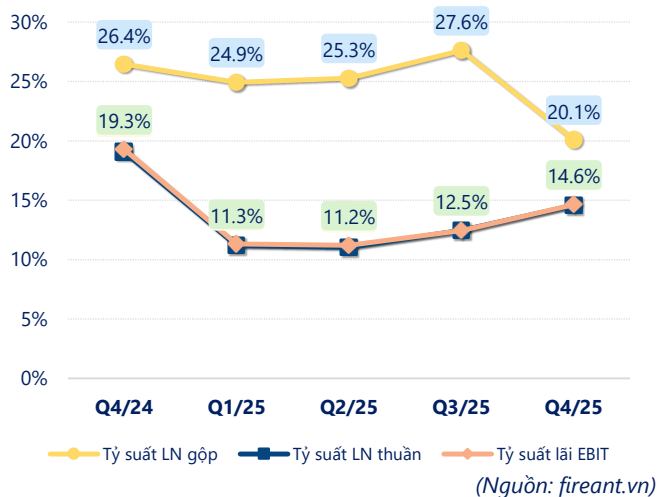
Tăng trưởng lợi nhuận



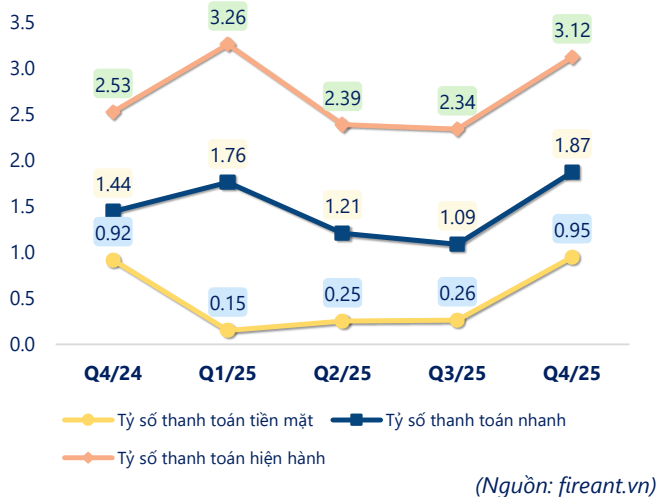
Tăng trưởng chi phí



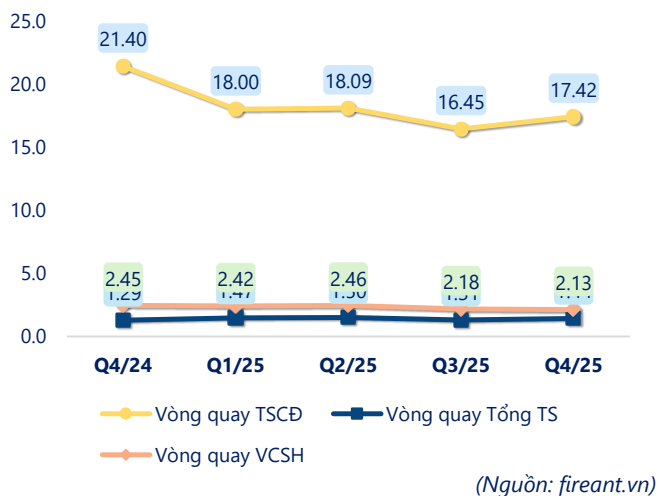
Tỷ suất lợi nhuận



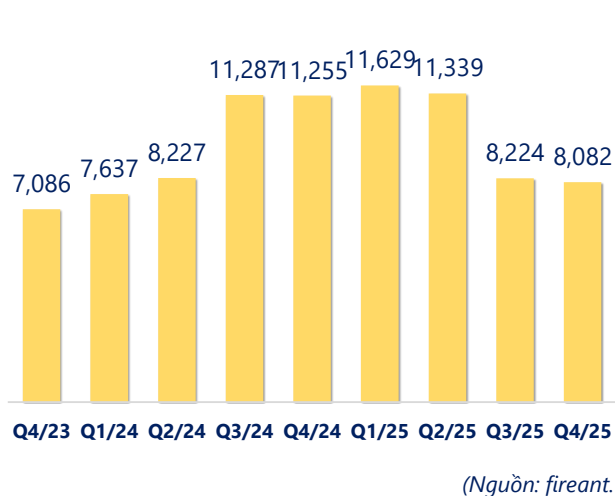
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	954	796	19.9%	3,530	3,497	0.9%
Giá vốn hàng bán	762	585	30.3%	2,675	2,588	3.3%
Lợi nhuận gộp	192	210	-8.7%	856	909	-5.8%
Doanh thu HĐTC	12.8	72.8	-82.4%	63.6	128	-50.3%
Chi phí TC	3.47	8.94	-61.2%	42.2	107	-60.5%
Chi phí lãi vay	0.83	1.14	-26.8%	3.93	6.10	-35.7%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	169	-100%
Chi phí bán hàng	38.1	80.4	-52.6%	338	439	-23.0%
Chi phí QLDN	23.7	42.1	-43.7%	104	91.2	13.8%
LN thuần từ HĐKD	139	152	-8.5%	435	568	-23.4%
Lợi nhuận khác	-0.32	0.45	-172%	-0.79	2.11	-137%
LN trước thuế	139	152	-8.7%	434	571	-23.8%
Lợi nhuận sau thuế	111	116	-4.4%	342	471	-27.5%
LNST của CĐ cty mẹ	109	115	-4.9%	337	470	-28.3%

(Nguồn: fireant.vn)

